

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 22-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bông (giáo viên nghỉ hưu), ông Nguyễn Hoàng Anh (chuyên viên văn phòng UBND xã Phù Yên).

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 19/8/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 09/9/2025, đối với bị cáo:

Bùi Sỹ H, sinh ngày 11/3/1971 tại xã VL, thành phố HN; nơi cư trú: Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Sỹ Th và bà Chu Thị T (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2025 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Hà Ngọc C, sinh ngày 08/4/2019; địa chỉ: Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt. *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Lò Thị E F, sinh năm 1994; địa chỉ: Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông Trần Mạnh Tuấn - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.

2. Cháu Hà Bảo K, sinh ngày 22/7/2018; địa chỉ: Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt. *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Chị Hoàng Thị Kim N, sinh năm 1995; địa chỉ: Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La; vắng mặt; *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Ông Lương Duy Tuyên - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Bùi Sỹ Thủy, sinh năm 1967. Địa chỉ: tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/5/2025, Bùi Sỹ H đang ngồi trước cửa nhà thì thấy cháu Hà Ngọc C và cháu Hà Bảo K đang chơi ở khu vực cổng trường Trung học cơ sở thị trấn Quang Huy. Thấy vậy, H nảy sinh ý định vuốt ve, sờ bộ phận sinh dục của hai cháu nhằm thỏa mãn sở thích cá nhân nên H đã gọi cháu C và cháu K vào nhà và đưa cho mỗi cháu 03 chiếc kẹo. Sau đó, H bảo các cháu ngồi xuống ở ghế gỗ trong nhà của H, sau đó H khép cửa lại để không ai nhìn thấy vào trong nhà rồi ngồi xuống giữa hai cháu, cháu C ngồi bên phải còn cháu K ngồi bên trái của H. H bế cháu C ngồi lên đùi của H, sau đó lại bế cháu C đứng xuống đất quay lưng lại với H. H dùng tay phải kéo quần cháu C xuống đến dưới ngang đùi rồi dùng tay phải sờ qua lại vào bộ phận sinh dục của cháu C. Sau đó cháu C tự kéo quần lên và cùng cháu K đứng dậy định đi ra khỏi nhà. Thấy thế H kéo cháu K lại và hỏi *“thế quần của K có bị ướt không để ông xem nào”* rồi H dùng tay phải sờ vào váy của K và kéo váy của K xuống đến đùi. H dùng tay phải sờ vào bộ phận sinh dục của cháu K và vuốt qua lại. Sau đó cháu K đẩy tay H ra tự kéo váy lên và nói *“thôi chúng cháu đi về đây”*. Khi cháu K và cháu C ra gần đến cửa thì H gọi hai cháu lại rồi hôn vào môi của cháu K và cháu C xong thì H để cho hai cháu đi về nhà.

Ngày 11/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể của cháu Hà Ngọc C và Hà Bảo K. Kết quả: “Khám phụ khoa hiện tại không phát hiện gì bất thường”. Kết quả siêu âm ổ bụng: “Hình ảnh siêu âm ổ bụng hiện tại không phát hiện bất thường”.

Ngày 11/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tạm giữ của Bùi Sỹ H: 01 chiếc áo cộc tay và 01 chiếc quần dài đã qua sử dụng; tạm giữ của cháu Hà Ngọc C: 01 chiếc áo cộc tay của trẻ em và 01 chiếc quần đùi của trẻ em đã qua sử dụng; tạm giữ của cháu Hà Bảo K: 01 chiếc váy của trẻ và 01 chiếc áo ba lỗ của trẻ em đã qua sử dụng.

Ngày 16/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Bùi Sỹ H thực hiện hành vi xâm hại đối với cháu Hà Ngọc C và cháu Hà Bảo K. Hiện trường được xác định là nhà ở của Bùi Sỹ H thuộc Tiểu khu X, thị trấn Quang Huy, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nay là Tiểu khu X, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La. Hướng Bắc giáp với đường nội thị, tiếp giáp đường là trường THCS thị trấn Quang Huy; hướng Nam tiếp giáp với nhà ông Hà Văn Thoa; hướng Đông tiếp giáp với nhà bà Đinh Văn Nghị; hướng Tây giáp với nhà bà Lò Thị Nhượng. Nhà xây kiên cố 03 tầng, có kích thước 21m x 4,5m. Hiên nhà được lợp mái tôn và lắp cửa kéo, bên trong có kê 02 bộ bàn ghế gỗ. Tại vị trí Bùi Sỹ H xác định là nơi H có hành vi dâm ô đối với hai cháu C và K (được xác định là vị trí số 01). Được kê bộ bàn ghế gỗ ở hiên nhà, tâm ghế gỗ cách tâm cửa xếp là 2,6m và cách tâm cửa nhà là 2,2m.

Ngày 23/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Hà Ngọc C, cháu Hà Bảo K và

giám định pháp y về sinh dục đối với Bùi Sỹ H. Tại kết luận giám định khả năng tình dục nam số 06/KLKNTD-TTPY-GĐYK của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ngày 26/5/2025 kết luận: *“Qua quá trình khám giám định xác định Bùi Sỹ H tại thời điểm giám định có đủ khả năng sinh lý làm cương cứng dương vật để quan hệ tình dục. Tại thời điểm giám định Bùi Sỹ H âm tính với vi rút HIV”*. Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 08/KLTDTE-TTPY-GĐYK của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ngày 26/5/2025 kết luận: *“Tại thời điểm giám định cháu Hà Ngọc C không có tổn thương cơ thể và bộ phận sinh dục”*. Tại kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 09/KLTDTE-TTPY-GĐYK của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La ngày 26/5/2025 kết luận: *“Tại thời điểm giám định cháu Hà Bảo K không có tổn thương cơ thể và bộ phận sinh dục”*.

Ngày 28/5/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định ADN Bùi Sỹ H trên quần áo của hai cháu Hà Ngọc C và Hà Bảo K. Ngày 03/6/2025, Viện pháp y Quốc gia có Kết luận giám định ADN số 337/25/KLGĐADN-PYQG ngày 03/6/2025, kết luận: *“Dữ liệu ADN thu từ mẫu ký hiệu M1 (Bộ quần áo của Hà Ngọc C) trùng khớp với ADN của Bùi Sỹ H trên tất cả các locus STR đã so sánh; Dữ liệu ADN thu từ mẫu ký hiệu M2 (Bộ quần áo của Hà Bảo K) là ADN trộn lẫn của nhiều người và không thể tách rời ADN của từng người riêng biệt nên không thể so sánh với ADN của Bùi Sỹ H”*.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/8/2025, bị cáo Bùi Sỹ H đã tác động ông Bùi Sỹ Thủy là anh trai của bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Hà Ngọc C và Hà Bảo K mỗi gia đình 500.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của cháu K và cháu C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS-KV5 ngày 18/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo Bùi Sỹ H về tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi theo điểm c khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Ngày 15/9/2025, chị Hoàng Thị Kim N là người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hà Bảo K có đơn gửi Tòa án với nội dung xin xét xử vắng mặt, đề nghị trả lại bộ quần áo của cháu K và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 17/9/2025, chị Lò Thị E F là người đại diện hợp pháp của bị hại cháu Hà Ngọc C có đơn gửi Tòa án với nội dung xin xét xử vắng mặt, không nhận lại bộ quần áo của cháu C và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Sỹ H về tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 146; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Sỹ H 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình các bị hại đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường cho mỗi bị hại là 500.000đ. Các bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí gì khác. Ông Bùi Sỹ Thủy không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 1.000.000đ. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ

luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy quần áo đã thu giữ của bị cáo và bị hại cháu Hà Ngọc C, trả lại váy áo đã thu giữ của bị hại cháu Hà Bảo K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Hà Ngọc C, cháu Hà Bảo K trình bày tranh luận: Nhất trí với luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Sỹ Thủy nhất trí với của Kiểm sát viên về việc bồi thường thiệt hại, không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thay bị cáo cho các bị hại. Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa các bị hại và người đại diện hợp pháp đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt không trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; lời khai của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 10/5/2025 Bùi Sỹ H đã có hành vi sử dụng tay sờ vào bộ phận sinh dục, hôn vào miệng của cháu Hà Ngọc C và Hà Bảo K nhằm thỏa mãn sở thích cá nhân. Khi thực hiện hành vi thì Bùi Sỹ H không có mục đích thực hiện hành vi giao cấu hoặc hành vi quan hệ tình dục khác với cháu C và cháu K. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi, cháu C mới được 06 tuổi 01 tháng 02 ngày và cháu K được 06 tuổi 9 tháng 18 ngày. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La truy tố bị cáo về tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi theo điểm c khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ nội dung sự việc và tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho các bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Sỹ Th được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường của trẻ em, ảnh hưởng đến nền tảng đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Thời gian giam giữ bị cáo (*từ ngày 11/5/2025 đến ngày xét xử sơ thẩm*) sẽ được khấu trừ trong trường hợp bị cáo bị áp dụng hình phạt tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Theo đề nghị của bị cáo, ông Bùi Sỹ Thủy (*anh trai của bị cáo*) đã tự nguyện bồi thường cho mỗi bị hại là 500.000 đồng. Ông Thủy không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền này. Người đại diện hợp pháp của các bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Căn cứ các Điều 584; 585; 590 và 592 Bộ luật Dân sự, việc bồi thường, thỏa thuận bồi thường nêu trên của các bên là tự nguyện, không vi phạm pháp luật và đạo đức xã hội nên cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc áo và 01 chiếc quần thu giữ của bị cáo Bùi Sỹ H, 01 chiếc áo và 01 chiếc quần của cháu Hà Ngọc C, 01 chiếc váy và 01 chiếc áo ba lỗ thu giữ của cháu Hà Bảo K, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại cháu C đề nghị không nhận lại, người đại diện hợp pháp của cháu K đề nghị trả lại. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy quần áo thu giữ của bị cáo và cháu C, trả lại váy áo thu giữ của cháu K.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Sỹ H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 146; điểm b và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ Luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Sỹ H phạm tội Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi. Xử phạt bị cáo Bùi Sỹ H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/9/2025). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 36 Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, tạm hoãn xuất cảnh đối với bị cáo Bùi Sỹ H trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584; 585; 590 và 592 Bộ luật Dân sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự:

- Ghi nhận ông Bùi Sỹ Thủy đã thay bị cáo bồi thường cho bị hại cháu Hà Ngọc C và cháu Hà Bảo K mỗi cháu 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí gì khác.

- Ghi nhận ông Bùi Sỹ Thủy không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*) đã thay bị cáo bồi thường cho các bị hại.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo cộc tay, 01 chiếc quần dài thu giữ của bị cáo Bùi Sỹ H; 01 chiếc áo cộc tay, 01 chiếc quần đùi thu giữ của cháu Hà Ngọc C; Trả lại cho cháu Hà Bảo K 01 chiếc váy, 01 chiếc áo ba lỗ (*Mô tả chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/8/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Sơn La*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Sỹ H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2025). Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Phân trại tạm giam khu vực Phù Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ QLIHP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã PY, tỉnh SL.
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam